

Bản án số: 382/2026/HS-PT  
Ngày 02-6-2026

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Hữu Lâm;

Ông Nguyễn Thanh Tùng.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hồ Thị Hương Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (cơ sở 2) xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 177/2026/TLPT-HS ngày 12 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo Lâm S, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2026/HS-ST ngày 03 tháng 02 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**Lâm S**, sinh năm 1974 tại tỉnh Bình Phước; nơi thường trú: ấp S, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước (nay là xã L, tỉnh Đồng Nai); nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khmer; tôn giáo: Phật giáo; con ông Lâm K, sinh năm 1942 và bà Thị T, sinh năm 1946; bị cáo có vợ là Thị Khơ M, sinh năm 1974 và có 02 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 1995; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

**- Người bào chữa cho bị cáo Lâm S:** Ông Kim Ron T1, Luật sư Công ty TNHH L thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 04 người đại diện hợp pháp của bị hại không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Toà án không triệu tập.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lâm S có giấy phép lái xe hạng C do Sở Giao thông vận tải tỉnh B cấp ngày 04/6/2021, có giá trị đến ngày 04/6/2026.

Vào khoảng 05 giờ 50 phút ngày 29/01/2025, Lâm S điều khiển xe ô tô biển số 93A-341.15 lưu thông trên đường M - T theo hướng từ đường NA3 đến đường NE8; khi đến giao lộ đường M - T và đường N thuộc khu phố A, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, Lâm S không chú ý quan sát, không giảm tốc độ đến mức an toàn nên đã va chạm với ông Phan Văn T2 đang đi bộ từ lề trái sang lề phải theo hướng xe ô tô lưu thông. Tai nạn xảy ra làm ông T2 bị thương nặng, được đưa đi cấp cứu nhưng đã tử vong trước khi đến bệnh viện.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) xe ô tô biển số 93A-341.15; 01 (một) giấy phép lái xe hạng C số 740125014402 do Sở Giao thông vận tải tỉnh B cấp ngày 04/6/2021.

Hiện trường vụ tai nạn là giao lộ đường M - T và đường N thuộc khu phố A, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh. Giao lộ có đèn tín hiệu giao thông đang hoạt động, có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, tầm nhìn lái xe không bị hạn chế, che khuất. Đường M - T có kết cấu trải nhựa phẳng, khô ráo, chiều rộng mặt đường là 45,37m, ở giữa có dây phân cách cố định, chia thành hai phần đường xe chạy ngược chiều nhau. Phần đường theo hướng đi từ đường NA7 đến đường NE8 có chiều rộng mặt đường là 23,6m, được chia thành hai phần đường xe chạy cùng chiều, phần đường thứ nhất và phần đường thứ hai được phân cách bởi dây phân cách cố định (dạng bó vỉa, bên trong chứa đất trồng cây, chiều rộng dây phân cách là 5,6m). Phần đường thứ nhất có chiều rộng mặt đường là 11m, chia thành ba làn đường, tính từ dây phân cách cố định giữa mặt đường vào lề đường, làn thứ nhất rộng 3,7m, làn thứ hai rộng 3,6m, làn thứ ba rộng 3,7m, các làn đường được phân biệt bởi vạch sơn liền màu trắng. Phần đường thứ hai có chiều rộng mặt đường là 7m, chia thành hai làn đường, tính từ dây phân cách cố định vào lề đường, làn thứ nhất rộng 3,67m, làn thứ hai rộng 3,3m, các làn đường được phân biệt bởi vạch sơn liền màu trắng. Đường NE2 là đoạn đường thẳng hai chiều, được trải nhựa phẳng, có vạch sơn đôi liền nét, màu vàng ở giữa phân chia thành hai phần đường ngược chiều nhau. Phần đường hướng từ đường D13 đến đường M - Tân Vạn có chiều rộng mặt đường là 23,75m, được chia thành hai phần đường xe chạy cùng chiều, phần đường thứ nhất và phần đường thứ hai được phân cách bằng dây phân cách cố định (dạng bó vỉa, bên trong chứa đất trồng cây). Phần đường thứ nhất có chiều rộng mặt đường là 11,95m, chia thành ba làn đường, tính từ vạch sơn đôi liền nét, màu vàng ở giữa đường vào dây phân cách cố định (dạng bó vỉa, bên trong chứa đất trồng cây). Phần đường thứ hai có chiều rộng mặt đường là 7,5m, chia thành hai làn đường, tính từ dây phân cách cố định vào lề đường. Dấu vết của hiện trường và phương tiện được thể hiện tại biên bản khám nghiệm hiện trường, phương tiện.

Tại Kết luận giám định pháp y tử thi số 796/KLGĐTT-KTHS ngày 11/02/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh B, kết luận: Các kết quả chính: Chấn thương sọ não: Võ xương sọ, tụ máu dưới màng cứng, xuất huyết dưới nhện, giập não; Chấn thương ngực bụng: Giập phổi, mạc treo đại tràng ngang, chảy máu trong ổ bụng. Nguyên nhân chết của Phan Văn T2 là do đa chấn thương.

Tại Kết luận giám định số 1071/KL-KTHS (CH) ngày 28/02/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh B, kết luận:

a. Dấu vết trượt xước, hằn móp đầu bên trái cản trước, bụng khớp nối bên trái đầu xe, vỡ đèn chiếu sáng trước bên trái xe ô tô con biển số 93A-341.15, có chiều từ trước về sau phù hợp va chạm với vật cản.

b. Dấu vết bầm tụ máu ở mặt trước, mặt trong gối, mặt sau đùi phải và các dấu vết sây sát da, bầm tụ máu vùng đầu, mặt, tay trái, chân trái nạn nhân Phan Văn T2 phù hợp do tai nạn giao thông tạo ra, đặc điểm của dấu vết không đủ cơ sở để xác định do va chạm với chi tiết nào của xe nào tạo ra.

c. Không xác định được vị trí va chạm đầu tiên chiều xuống mặt đường giữa xe ô tô con biển số 93A-341.15 với người đi bộ.

Tại Kết luận giám định nồng độ cồn số 951/KL-KTHS (HPL) ngày 28/02/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh B, kết luận: Phan Văn T2 không có nồng độ cồn trong máu.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong máu của Lâm S vào lúc 11 giờ 06 phút ngày 29/01/2025 tại Bệnh viện Đ là 0.08mmol/L.

Tại Cơ quan điều tra, Lâm S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án. Lâm S khai: khoảng 18 giờ ngày 28/01/2025, Lâm S có tiếp khách và có nháp môi bia. Đến khoảng 05 giờ 50 phút ngày 29/01/2025, Lâm S điều khiển xe ô tô biển số 93A-341.15 lưu thông trên đường M - T, Lâm S không nhìn thấy ông T2 băng qua giữa giao lộ đường M - T và đường NE2 nên đã gây tai nạn va chạm vào ông T2 dẫn đến ông T2 chết.

Về xử lý vật chứng: Xe ô tô biển số 93A-341.15 do Lâm S đứng tên đăng ký. Ngày 27/02/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, giao trả xe ô tô biển số 93A-341.15 cho Lâm S.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lâm S đã bồi thường cho đại diện bị hại số tiền 180.000.000 đồng. Người đại diện của bị hại không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lâm S.

Tại Cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 22 tháng 10 năm 2025 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lâm S về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2026/HS-ST ngày 03 tháng 02 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lâm S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Lâm S 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 11 tháng 02 năm 2026, bị cáo Lâm S kháng cáo đề nghị hủy bản án sơ thẩm vì bị oan sai, bị cáo không sử dụng rượu bia khi tham gia giao thông, bị cáo không phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tại phiên tòa, bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án:*

Về thời hạn kháng cáo đúng theo thời hạn luật định nên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục phúc thẩm là đúng thẩm quyền theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo, xét thấy: bị cáo điều khiển xe lưu thông không giảm tốc độ khi vào giao lộ, không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn đã gây tai nạn hậu quả làm bị hại T2 tử vong. Thời điểm xảy ra tai nạn ngày 29/01/2025 xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của bị cáo theo Kết quả xét nghiệm của Bệnh viện Đ là 0,08 mmol/L. Xét thấy, hành vi điều khiển xe ô tô lưu thông trên đường không chú ý quan sát, không giảm tốc độ đến mức an toàn gây tai nạn làm nạn nhân chết sau cấp cứu của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến an toàn giao thông và lưu thông của các phương tiện cùng tham gia giao thông, ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe và tài sản của người tham gia giao thông mà còn gây hoang mang, lo lắng cho mọi người khi tham gia giao thông.

Nhận thấy, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lâm S 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Tuy nhiên tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Bị cáo thay đổi nội dung đơn kháng cáo từ kêu oan sang xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo nên có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lâm S, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2026/HS-ST ngày 03 tháng 02 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh, giảm hình phạt cho bị cáo 06 tháng tù.

*\* Người bào chữa cho bị cáo trình bày bài bào chữa có nội dung:* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi như bản án sơ thẩm đã thể hiện. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã tích cực đưa bị hại đi cấp cứu; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường toàn bộ cho gia đình bị hại, gia đình bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo có nhiều bằng khen; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, nuôi mẹ già và vợ bị bệnh. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

*\* Bị cáo không tranh luận.*

Trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm, có đủ cơ sở xác định: khoảng 05 giờ 50 phút ngày 29/01/2025, khi bị cáo Lâm S điều khiển xe ô tô biển số 93A-341.15 lưu thông trên đường M - T theo hướng từ đường NA3 đến đường NE8; khi đến giao lộ đường M - T và đường N thuộc khu phố A, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, Lâm S không chú ý quan sát, không giảm tốc độ đến mức an toàn nên đã va chạm với ông Phan Văn T2 đang đi bộ từ lề trái sang lề phải theo hướng xe ô tô lưu thông (giữa giao lộ đường M - T và đường NE2), hậu quả làm ông T2 tử vong. Theo Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong máu của bị cáo Lâm S vào lúc 11 giờ 06 phút ngày 29/01/2025 tại Bệnh viện Đ là 0.08mmol/L. Hành vi của bị cáo Lâm S đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lâm S về tội danh, điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: quá trình điều tra và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại; đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có nhiều đóng góp cho xã hội về văn hóa bản sắc dân tộc được tặng Bằng khen, Giấy khen; bị cáo là người dân tộc Khmer; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Tại nạn xảy ra một phần do

lỗi của bị hại đi bộ qua đường không đúng nơi quy định. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo là nặng. Đồng thời, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà căn cứ Điều 65 của Bộ luật Hình sự, Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

[4] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Đối với đề nghị không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo là không cùng quan điểm của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[5] Quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Các phần quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Về án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết này.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lâm S. Sửa Bản án sơ thẩm số 30/2026/HS-ST ngày 03 tháng 02 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh, như sau:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260, các điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Lâm S 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 02 tháng 6 năm 2026).

Giao bị cáo Lâm S cho Ủy ban nhân dân xã L, tỉnh Đồng Nai để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Bị cáo Lâm S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Phòng Hồ sơ - Công an TP.HCM;
- Tòa án nhân dân khu vực 18 - TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 18 - TP.HCM;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 18 - TP.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP, 20. (54)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Huỳnh Đức**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thanh Tùng      Nguyễn Hữu Lâm**

**Nguyễn Huỳnh Đức**